

HO CHI MINH CITY JUNE 28 -1999

TO : - DIRECTOR OFF ODP (THE US EMBASSY)
I 27 SATHORN TAI ROAD BANGKOK IOI 20 THAILAND
- MR NAM - LOC DIRECTOR OF CHARITABLE AGENCY ODP
I 27 SATHORN TAI ROAD BANGKOK IOI 20 THAILAND
- US EMBASSY, 7 LANG HA - HANOI
- US GENERAL CUNSLATE 51 NGUYEN DINH CHIEU DISTRICT 3
HO CHI MINH CITY.
- VIETNAMESE COMMUNITY MADAM KHUC - MINH - THO

Dear Sirs :

I undersigned MAI VAN HUNG, Born on April 11 - 1970. Residing permanently at 1/15C, Tan Chanh Hiep Ward, 12 District - Ho Chi Minh City.

Id card No 2213613 issued at Ho Chi Minh City on May 20 - 1993

Have the honour to respectfully report my case as follows :

Formerly, I crossed myself the frontier from Viet Nam to come to Indonesia on May 24 - 1989.

Then I was forced to come Viet Nam after having resided the refugee camp in Indonesia in the period of 3 years, 7 months and 14 days. I arrived Viet Nam on December 10 - 1992.

My family to come to the United States of America consist of.

1/ MAI VAN HUNG	Born on April 11 1970	Myself, Husband
2/ NGUYEN THI HUONG LAN	Born on	1964, My Wife.
3/ MAI VAN TUAN	Born on	1992, Myson.

Thus, I am making his application to respectfully request you to consider favorably my case and permit me to enter the United States of America, as refugee.

I am permitted to forward to you my sincere thanks.

Enclosed : (Photocopies)

- 02 Certificate issued by the refugee Camp
- 01 Household register
- 01 Marriage certificate.
- 02 ID card (Father Mother)
- 03 Birth Certificates of the Husband + Wife + Son

Yours respectfully,



MAI VAN HUNG

TP, HỒ CHÍ MINH, ngày 28 tháng 6 năm

Kính gửi :

- Ông GIÁM ĐỐC CHƯƠNG TRÌNH RA DI CỐ TRẬT TỰ
(Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ) số 127 đường SATHORN tại
ROAD BANGKOK 10120 THAILAND
- Ông NAM LỘC LIÊN HỘI THIÊN NGUYÊN, Văn phòng
ODP, số 127 BONGKOK 10120 THAILAND.
- TÒA ĐẠI SỨ HOA KỲ số 7 Lánmg Hạ, Hà Nội
- TỔNG LÃNH SỰ HOA KỲ số 51 đường Nguyễn Đình
Chiểu, Quận 3 TP, Hồ Chí Minh.
- TRỤ SỞ HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
Bà KHÚC MINH THƠ

D.T

(Xin gọi sau 9 giờ)

Kính thưa Quý Ngài,

Tôi đứng tên dưới đây là MAI VĂN HÙNG, sinh ngày 11/04/1970, hiện cư ngụ tại số 1/15c Phường Tân Chánh Hiệp Quận 12 Thành Phố Hồ Chí Minh.

Chứng minh nhân dân số : 02213613 cấp ngày 20/5/1993. Công An Thành Phố Hồ Chí Minh.

Tôi đã tự ý vượt biên từ Việt Nam sang Indonesia ngày 24 tháng 5 năm 1989. Được phép về Việt Nam ngày 10 tháng 12 năm 1992, như vậy tôi đã được 3 năm 7 tháng 14 ngày.

THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH GỒM CÓ :

- 1.- MAI VĂN HÙNG Sinh ngày 11/04/1970 (Chồng) Đứng đơn
- 2.- NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN Sinh năm 1964 (Vợ) Cùng ở trại Indonesia
- 3.- MAI VĂN TUẤN Sinh năm 1992 (con) Cùng ở trại Indonesia

Vậy tôi làm đơn này, mong quý Ông Giám Đốc cứu xét cho tôi và gia đình được định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình di dân (JVA)

Nếu được như lời thỉnh cầu, xin thành thực cảm ơn quý ngài.

Nhận được đơn này xin hồi âm, thành thực và biết ơn.

Đính kèm

- 02 Giấy hồi hương của vợ chồng
- 01 Hộ khẩu
- 01 Hôn thú
- 03 Khai sinh chồng, vợ và con.
- 02 chứng minh nhân dân (chồng+vợ)

Kính đơn,



MAI VĂN HÙNG

BỘ NỘI VỤ

Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số: 947/T3

2848

GIẤY CHỨNG NHẬN HỒI HƯƠNG

(Dùng cho người xuất cảnh bất hợp pháp, nay tự nguyện xin hồi hương và được ta cho phép)

Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh — Bộ Nội Vụ chứng nhận:

Ông (bà): Mai Văn Hùng

Ngày, tháng, năm sinh: 1970

Ngày, tháng, năm ra nước ngoài: /

Nơi thường trú (có Hộ khẩu) trước khi rời Việt Nam: tp Hồ Chí Minh

Được phép từ Indonesia nhập cảnh Việt Nam qua Cửa khẩu Tân Sơn Nhất

ngày 10 tháng 12 năm 1992 (thông hành số / cấp tại

ngày / tháng / năm 1991

Về cư trú ở: 45/9 Thống Nhất, Tân Thới Nhì, Hóc Môn, tp Hồ Chí Minh

Cùng đi có:

- 1 —
- 2 —
- 3 —
- 4 —
- 5 —

Đề nghị Công an các địa phương tạo điều kiện cho đăng ký lại Hộ khẩu và cùng các ngành liên quan tạo điều kiện giúp đỡ để họ sớm ổn định cuộc sống.

(Chậm nhất trong vòng 5 ngày kể từ ngày được cấp giấy phép này đương sự phải đến trình báo tại Phòng Quản Lý Xuất Nhập Cảnh Công an tỉnh, thành phố để

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHỨNG NHẬN ĐẤU SAO NÀY

ĐƯỢC CHẤM CHỈNH

SỐ 947/T3
NGÀY 12 THÁNG 12 NĂM 1992

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 1992

P. Cục trưởng Cục Quản Lý X.N.C



THÀNH

BỘ NỘI VỤ
Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số: 998 /T3

GIẤY CHỨNG NHẬN HỒI HƯƠNG

Dùng, cho người xuất cảnh bất hợp pháp, nay tự nguyện xin hồi hương được ta cho phép

Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh — Bộ Nội Vụ chứng nhận:

Ông (bà): Phạm Thị Hương Lan

Ngày, tháng, năm sinh: 1965

Ngày, tháng, năm ra nước ngoài:

Nơi thường trú (có Hộ khẩu) trước khi rời Việt Nam: Kiên Giang

Được phép từ Indonesia nhập cảnh Việt Nam qua Cửa khẩu Tân Sơn Nhất
ngày 10 tháng 12 năm 1992 (Hành số _____ cấp tại _____)

Về cư trú ở: Ấp Tân Hà, Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, Kiên Giang

Cùng đi có:

1. — Mai Văn Tuấn (1992)

2. —

3. —

4. —

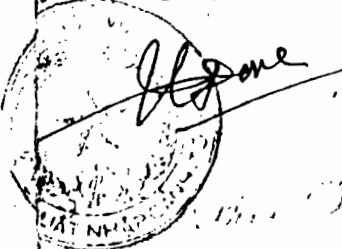
5. —

Đề nghị Công an các địa phương (điều kiện cho đăng ký lại Hộ khẩu và cùng các ngành liên quan tạo điều kiện giúp đỡ họ sớm ổn định cuộc sống.

(Chậm nhất trong vòng 5 ngày kể ngày được cấp giấy phép này đương sự phải đến trình báo tại Phòng Quản Lý Xuất Nhập Cảnh Công an tỉnh, thành phố để làm các thủ tục cần thiết).

TP. HCM, ngày 12 tháng 12 năm 1992

Phục trưởng Cục Quản Lý X.N.C



MAY TAI PHONG QL - XUC LONG AN TINH ICG

COM HON XH CHU NGHIA DLT NAM

Ngày 16/12/02

STAY 390

Đ/S Phạm Thị Hương Lan Cõ đến tỉnh

Đ/S Phạm Thị Hương Lan Cõ đến tỉnh

76 x 10 = 760

6

76 x 10 = 760

26/3/93



CÔNG AN TỈNH KIẾN GIANG

Trưởng phòng

Phạm Thị Hương Lan

Ngày 16/12/02

Nơi thường trú (có ghi rõ) tỉnh Kiên Giang

Xác nhận

Đ/S Cõ đến tỉnh báo địa phương

Họ tên

Ngày 16/12/02

Công bố

Xác nhận

Đường số Phạm Thị Hương Lan tỉnh 1965

Đường số Phạm Thị Hương Lan tỉnh 1965

Đường số Phạm Thị Hương Lan tỉnh 1965



PHONG CÔNG CHUNG NHÀ NƯỚC SỐ 2

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHUNG NHẬN BẢN SAO NÀY

DÙNG BẢN CHÍNH

SỐ 02/3 QUYỀN



CÔNG CHỨNG VIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ PHẠM THỊ HƯỜNG

Số nhà 1/15.C

Đường phố, ấp Đàng

Phường, xã, thị trấn Quận Cầm Cầm Hiệp

Quận, Huyện Hóc Môn

PHƯỜNG TÂN CHÁNH ĐẾP Q.12

SỐ 14.000.1150

NK3a

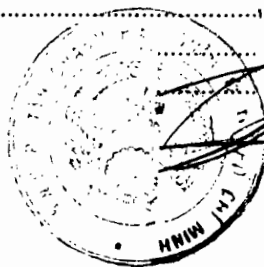
4

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: con

- Họ và tên MAI VĂN HÙNG
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh 05.6.1970 Nam Nữ
- Nơi sinh Đền Chử Đạm, Hóc Môn
- Nguyên quán Đền Chử Đạm
- Dân tộc Hành Tôn giáo Thiên Chúa
- Nghề nghiệp Làm nông
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số
- Ngày cấp Nơi cấp
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 12.04.1993
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 21 tháng 04 năm 1994Đại tá Trần Minh Chất

Chuyển đi ngày
Nơi chuyển đến
Lý do khác



140001150

Đại tá Trần Minh Chất

LỜI DẶN

- Sổ do Bộ Nội vụ ban hành, không cơ quan đơn vị nào được tự tiện sửa đổi mẫu sổ.
- Mỗi hộ gia đình lập 2 sổ: một sổ do chủ hộ giữ, một sổ lưu tại cơ quan đăng ký hộ khẩu sổ tại.
- Cấm tẩy xóa sửa chữa ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu, không ai được ghi nội dung sự việc đăng ký vào sổ.
- Nếu cả hộ gia đình chuyển đến nông thôn, những nơi không lập sổ hộ gia đình hoặc đến tỉnh, thành phố, đặc khu, các thị Công an cấp giấy chứng nhận chuyển đổi lại sổ.
- Sổ phải báo ngay Công an phường, xã, thị trấn sổ tại.
- Cấm mua, bán hoặc mượn sổ.

NK 3a.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH KIÊN GIANG

SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ Đàm Văn Chư
Số nhà 35 ngõ (hẻm)
Đường phố, xóm, ấp Cây Dưa I
Ấp Tân Hòa
Phường, xã, thị trấn Tân Hiệp B
Quận, huyện, thị xã: Tân Hiệp

QUYỀN SỐ 89

Sao lục bản chính

TÂN HIỆP B. NGÀY 24 THÁNG 11 NĂM 1988

T.M. UBND XÃ

TRƯỞNG TỊCH



[Handwritten signature]

Đào Duy Thung

CHỦ HỘ Phạm Văn Chư

Số _____ SI _____

Quan hệ với chủ hộ		Chủ hộ	Con
Nội dung	1. Họ và tên Tên thường gọi	<u>phạm v chư</u>	<u>Phạm bá Lộc</u>
	2. Ngày tháng năm sinh	<u>1933</u>	<u>1966</u>
	3. Nơi sinh	<u>Hà Nam Ninh</u>	<u>Đã Lạt</u>
	4. Nam hay nữ	<u>Nam</u>	<u>Nam</u>
	5. Nguyên quán	<u>Hà Nam Ninh</u>	<u>Hà Nam Ninh</u>
	6. Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
	7. Tôn giáo	<u>Chiến Chúa</u>	<u>Chiến Chúa</u>
	8. Số giấy CMND	<u>370166298</u>	<u>370409175</u>
	9. Nghề nghiệp và nơi làm việc	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp Cơn Hà</u>	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp Tân Hà</u>
	10. Chuyển đến : - Ở đâu đến - Ngày đến	<u>Hà Lạt</u> <u>1974</u>	<u>1974</u>
	11. Chuyển đi - Đi đâu - Ngày đi		
Cơ quan ĐK HK	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an Quận, Huyện Ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên cấp bậc)		

Bùi Quang Đức

SO SL

Con	CON	chaú
Phạm Thị Ngọc Anh	Phạm Thị Kiều Lan	Mai Văn Tuấn
1972	1964	1992
An Lat	Dã Sư	Indonesia
Nữ	Nam	Nam
Hà Nam Ninh	Khố Nam Ninh	Khoá môn TP. HCM.
Kinh	Kinh	Kinh
Chiến Chuẩn	T Chuẩn	T Chuẩn
370053756	SOC. 1-6. 285	còn nhó?
Làm ruộng	bùn bãi	
Kp Cần Hà		
1974	hồ húy VC-	Indonesia
	(4)2	1992
PHÓ CÔNG AN QUYỀN Kf 12. 98	PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN	trial

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHỨNG THỰC VIỆC NÀY
ĐÚNG BẰNG

SỐ 2026 NGÀY 01 THÁNG 11 NĂM 2021
TƯ CHỨC TỊCH CÔNG QUẢN 12
KẾ CHẾ NHẬN PHÒNG



THAI DUONG THANH

Tỉnh, Thành phố
Kiên Giang
Huyện, Quận
Tân Hiệp
Xã, Phường
Tân Hiệp B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT6
Quyển số 01
Số 48

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên vợ Phạm Thị Hương Lan

Họ tên chồng Mai Văn Hùng

Sinh ngày 1964

Sinh ngày 1970

Quê quán Hà Nam Minh

Quê quán Hà Nam Minh

Nơi thường trú Ấp Tân Hà xã Tân Hiệp B

Nơi thường trú 1/15 Ấp Đông Chánh Hiệp

Nghề nghiệp Làm ruộng

Nghề nghiệp Buôn Bán

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh Quốc tịch VIỆT NAM

Số CMND hoặc Hộ chiếu 370166285

Số CMND hoặc Hộ chiếu 022123613

Ngày 28 tháng 08 năm 1983

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng

TM/UBND

Lan
Phạm Thị Hương Lan

HÙNG
Mai Văn Hùng

Xã Tân Hiệp B
TL. Chủ tịch
CỦA
Mai Văn Hùng

VIỆT-NAM GỘNG-HÒA
TỈNH GIA-ĐÌNH
QUẬN HỐC-MÔN

MIỄN THỰC LỤC

BỘ KHAI-SANH

XÃ TÂN-THỚI-NHÌ

Năm: 1970

Số hiệu: 528

Tên họ ấu - nhi	MAI-VĂN-HÙNG
Nam hay Nữ	Nam
Ngày sanh	Mười một tháng tư dl một ngàn chín trăm bảy mươi. 5g00
Nơi sanh	Tân-Thới-Nhì
Tên họ người cha	Mai-Văn-Thạnh
Nghề nghiệp	Cảnh-Sát-Viên
Nơi cư ngụ	Tân-Thới-Nhì
Tên họ người mẹ	Phạm-thị-Hương
Nghề - nghiệp	Nội-trợ
Nơi cư ngụ	Tân-Thới-Nhì
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Nhận thực chữ ký của Ủy viên
Hộ Tịch Xã Tân-Thới-Nhì
Hốc-Môn ngày tháng năm 19

TRÍCH LỤC Ý BỘ CHÁNH
Tân-Thới-Nhì ngày 2 tháng 12 năm 1970
ỦY VIÊN HỘ TỊCH

MIỄN THỰC THỰC
TCHV 33 4365/200/30/29
Ngày 03-03-1970



LÂM KIỂM NHẬN
Ủy-Viên Hộ-Tịch

SAO Ý BẢN CHÁNH
VĂN CHÁNH HIỆP NGON



Nguyễn Minh Trại

Số hiệu : 5

KHAI SANH

Nhà in LÂM-VIÊN — Dalat

Tên, họ ấu nhi : Phạm-thị-Hương-Lan
Phái : Gái
Sanh : tuổi 14 tháng tư, năm (1964) một ngàn chín
(Ngày, tháng, năm) trăm sáu mươi bốn.
Tại : Bảo Sanh Bình dân 37 trại mát DALAT
Cha : Phạm-Văn-Chu
(Tên, họ)
Tuổi : 1933
Nghề nghiệp : Quân nhân
Cư-trú tại : 102 Đào Duy tử DALAT
Mẹ : Bặng Thị Ba
(Tên, họ)
Tuổi : 1933
Nghề nghiệp : Nội trợ
Cư-trú tại : 102 Đào Duy tử DALAT
Vợ : Chánh
(Chánh hay thứ)
Người khai : Phạm-Văn-Chu
(Tên, họ)
Tuổi : nt
Nghề nghiệp : nt
Cư-trú tại : nt
Ngày khai : Ngày 23 tháng 4 năm 1964
Người chứng thứ nhất : Hoàng-Văn-Phúc
(Tên, họ)
Tuổi : 1935
Nghề nghiệp : Quân nhân
Cư-trú tại : 102 Đào Duy tử DALAT
Người chứng thứ nhì : Nguyễn-Văn-Tài
(Tên, họ)
Tuổi : 36 tuổi
Nghề nghiệp : Quân nhân
Cư-trú tại : 106 Đào Duy tử DALAT

"Nhậm Thước Trích-lục
đồng theo số 1-Khai Sinh
số 45 năm 1964.
cấp xã, phố 7.

Dalats, ngày 29-5-1964

HỘ-LẠI

Làm tại Khu Phố 7 Hộ-lại ngày 23 tháng 4 năm 1964
Người khai, Phạm-Văn-Chu Nhân chứng, Hoàng-Văn-Phúc
Nguyễn-Văn-Tài

Phạm-Văn-Chu

Trần-Dắc-Ty

Hoàng-Văn-Phúc
Nguyễn-Văn-Tài

Nhân chứng, ký của

Cầu Văn Tài

29-5-1964

Chức vụ 29 tháng 5 năm 1964

T. U. N. T. H. T. R. U. O. N. G

Chu-Sự-Không-Hành-Chánh



Chu-Sự-Không-Hành-Chánh

ĐOÀN-KIM-THÚY



THE INDOONESIAN RED CROSS
GALANG HOSPITAL

BIRTH CERTIFICATE

NO: 225/KEL/RSPM/GAL-VI/1992

It is hereby certified that :

Name : Mrs. *Pham Thi Huong Lan* Age : 22 years
Wife of : Mr. *Mai Van Hung* Age : 22 years
File No. : *AS. 290.010, Boat KI.0524/22.*
Address : *Barrack. 21/B/Galang-II.*

has given birth to a *Son*, named :

Mai Van Tuan

at the Indonesian Red Cross Hospital in Galang Refugee Camp, INDONESIA,

on *14 June 1992.* at *05.55 pm*

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, *14 June 1992.*
CHUNG NHẬN BẢN SẴO NÀY
ĐÓNG BẮP CHÍNH
SỐ. *99999* QUYỀN
NGÀY *14* THÁNG *6* NĂM *99*
Dr. Kamalunni'am
Director
Suripni
Midwife
CÔNG CHỨNG VIỆN
PHAN THỊ KHÁNH TIỀN

ĐÃ THU LỆ PHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **37/TTCB**

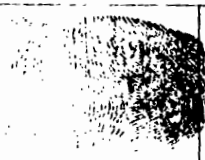
Họ tên: **PHẠM THỊ BÌNH**

Sinh ngày: **1968**

Nguyên quán: **Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang**

Nơi thường trú: **Tân Hiệp, Kiên Giang**



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiệu Ch'ung	
 NGON TRỎ TRÁI		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chàm C.3CM dưới sau rốn phải.	
 NGON TRỎ PHẢI		Ngày 28 tháng 09 năm 1979 AM ĐỐC CÁC TRƯỞNG TY CÔNG AN TRƯỞNG TY	
		 Phó Tổng Lược	

SAO Y BÀN CHANH 99

ỦY VIÊN VĂN PHÒNG

Marie

Huyph Tinh Thiet





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **000000000**

Họ tên **NGUYỄN VĂN HÙNG**

Sinh ngày **11-4-1970**

Nguyên quán **Hố Môn,
Xã. Hồ Chí Minh.**

Nơi thường trú/LSC **Ấp Đông, Tân**

Chánh Hiệp, Hồ Môn, Xã. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỆM	
		Sọc thẳng 1, cm c, 1, 3cm dưới sau đuôi mắt trái	
		 5 năm 1993 TRƯỞNG TY CÔNG AN <i>Nguyễn Minh Trãi</i>	
NGƯỜI TRỞ TRÁI		NGƯỜI TRỞ PHẢI	

SÁO Y BAN CHANH
TÂN CHANH HIỆP 11/11/95
UBND XA
TỊCH
Nguyễn Minh Trãi

FROM : MAI-VAN-HUNG

86 1/13c TAN-CHANH-NIEPWARD,--
12 District, -HO-GHI-MINH CITY.

PARAVION



VIET NAM
58800
BUU CHINH
SM 5897

55g/58800

70362 NGA BA BAY
R 372

TO: VIETNAMESE COMMUNITY.MADAM KHUC-MINH-THO

TEL. 12

U.S.A.

*Thư này là thư
đi đến các anh em ở
địa điểm này*

JUL 14 1953

E 1/822g

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHỨNG NHẬN BẢN SAO NÀY
ĐÚNG BẢN CHÍNH

SỐ 54904 QUYỀN
NGÀY 9 THÁNG 9 NĂM 1999



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN QUANG THẮNG

ĐÃ THU LỆ PHÍ

Tỉnh, Thành phố
Kiến Giang
Huyện, Quận
Tân Hiệp
Xã, Phường
Tân Hiệp B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT6
Quyển số 01
Số 48

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên vợ Phạm Thị Hồng Lan

Họ tên chồng Mai Văn Hùng

Sinh ngày 1964

Sinh ngày 1970

Quê quán Hà Nam Minh

Quê quán Hà Nam Minh

Nơi thường trú Ấp Tân Hà xã Tân Hiệp B

Nơi thường trú 1/15 Ấp Đông Chánh Hiệp
Hóc Môn TP HCM

Nghề nghiệp Làm ruộng

Nghề nghiệp Buôn Bán

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 370166285

Số CMND hoặc Hộ chiếu 022423613

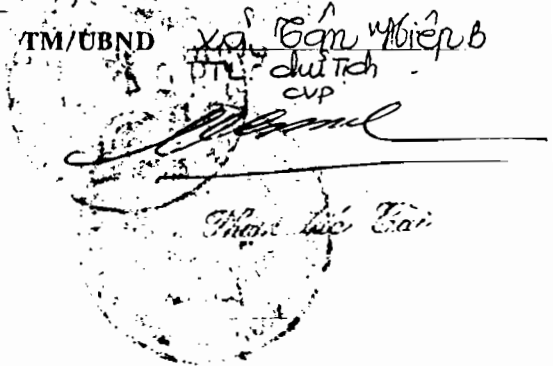
Ngày 28 tháng 08 năm 1988

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng

Lan
Phạm Thị Hồng Lan

HÙNG
Mai Văn Hùng



P 2 12

1/1



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~470156235~~

Họ tên: **PHẠM THỊ HƯƠNG LAN**

Sinh ngày: **1964**

Nguyên quán: **Hà Nam Ninh.**

Nơi thường trú: **Tân Hiệp B.**

Tân Hiệp, Kiên Giang.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
		ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH Sẹo chạm 0.3CM dưới sấu mép phải.	
		Ngày: 28 tháng 09 năm 1979  TRƯỞNG TY CÔNG AN TRƯỞNG TY Ký: Hồng Lạc	

SAU Y BÀN HÀNH 6/99
 TÂN CHANH MIẾP QUẢN
 TÁ HỒNG PHƯƠNG
 CHỦ TỊCH
 VIÊN VĂN PHÒNG

 Marie
 Huỳnh Thị Xuân Thết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022-226112

Họ tên: MAT VUI HÙNG

Sinh ngày 11-11-1970

Nguồn quán: Hóc Môn.

PP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú 1/150 Ấp Đông, Pôn

Chánh: Ông. Hóc Môn, P. 1/150 Ấp Đông.



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
		DẤU CHỮ ĐỒNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sọc thẳng 1,cm c,1,3cm dưới sọc dưới mắt trái	
NGON TRÓ TRÁI			
NGON TRÓ PHẢI		5 năm 1993 <i>Nguyễn Văn Hùng</i>	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ: PHẠM THỊ HƯỜNG

Số nhà: 1/15C

Đường phố, ấp: Đông

Phường, xã, thị trấn: Đông Hưng

Quận, Huyện: Hoà Miên

Số: 140001150

NK3a

4 QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: *Cán*

- Họ và tên..... *MAI VĂN HÙNG*
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh *05.6.1970* Nam, Nữ.....
- Nơi sinh *Đã Chết* *Đã Chết* *Đã Chết*
- Nguyên quán *Hình*
- Dân tộc *Hình* Tôn giáo *Chúa*
- Nghề nghiệp *Làm ruộng*
- Nơi làm việc.....
- Giấy CMND số
- Ngày cấp..... Nơi cấp.....
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú *12.04.1993*
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến.....

Ngày 21 tháng 4 năm 1994



Trần Văn Chết

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Lý do khác.....

140001150

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

5

- Họ và tên.....
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh..... Nam, Nữ.....
- Nơi sinh
- Nguyên quán.....
- Dân tộc..... Tôn giáo.....
- Nghề nghiệp.....
- Nơi làm việc.....
- Giấy CMND số
- Ngày cấp..... Nơi cấp.....
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú.....
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Lý do khác.....

140001150

Mẫu NK.3a

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH KIÊN GIANG



SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Số

Họ và tên chủ hộ: Phạm Văn 160

Số nhà, ngõ, hẻm: 31

Đường phố, xóm, ấp: Tân Hòa

Phường, thị trấn: Tân Hiệp B

Quận, huyện, thị xã: Tân Hiệp

Quyển số: 2

Số hồ sơ hộ khẩu: 06230

Trang: 1

CHỦ HỘ

1

Họ và tên: PHAM ĐA LỘC
 Bí danh (tên thường gọi):
 Ngày sinh: 1966 Nam, nữ
 Nơi sinh: Đà Lạt
 Nguyên quán: Hà Nam Ninh
 Dân tộc: Kinh Tôn giáo Thiên Chúa
 Nghề nghiệp: lao động
 Nơi làm việc: Tên Hà
 Giấy CMND số: 370 409 175
 Ngày cấp: Nơi cấp
 Chuyển đến ngày:
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm
 (Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

Chuyển đi ngày:
 Nơi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm
 (Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

2

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ

EM

Họ và tên: PHAM THIENH NGIA

Bí danh (tên thường gọi):

Ngày sinh: 1970

Nam, nữ

Nơi sinh: Đà Lạt

Nguyên quán: Hố Nạn Ninh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên Chúa

Nghề nghiệp: làm ruộng

Nơi làm việc: Tân Hòa

Giấy CMND số: 370 326 986

Ngày cấp: Nơi cấp:

Chuyển đến ngày:

Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm

(Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

Chuyển đi ngày:

Nơi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm

(Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ

EM 3

Họ và tên: PHAM THI NGOC ANH

Bí danh (tên thường gọi):

Ngày sinh: 1972

Nam, nữ

Nơi sinh: Đà Lạt

Nguyên quán: Hố Nạn Ninh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên Chúa

Nghề nghiệp: làm ruộng

Nơi làm việc: Tân Hòa

Giấy CMND số: 370 353 756

Ngày cấp: Nơi cấp:

Chuyển đến ngày:

Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm

(Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

Chuyển đi ngày:

Nơi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm

(Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

4

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ

Họ và tên: PHAM THI HUONG LAN
 Bí danh (tên thường gọi):
 Ngày sinh: 1964 Nam, nữ
 Nơi sinh: Đà Lạt
 Nguyên quán: Hà Nam Ninh
 Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên Chúa
 Nghề nghiệp: Buôn bán
 Nơi làm việc: Tên địa
 Giấy CMND số: 370 166 285
 Ngày cấp: Nơi cấp:
 Chuyển đến ngày:
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm
 (Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

Chuyển đi ngày:
 Nơi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm
 (Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ

5

Họ và tên: MAI VĂN TUẤN
 Bí danh (tên thường gọi):
 Ngày sinh: 1992 Nam, nữ
 Nơi sinh: INDONESIA
 Nguyên quán: Khu vực thành phố Hồ Chí Minh
 Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên Chúa
 Nghề nghiệp: học sinh
 Nơi làm việc: Tên địa
 Giấy CMND số:
 Ngày cấp: Nơi cấp:
 Chuyển đến ngày:
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm
 (Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

Chuyển đi ngày:
 Nơi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm
 (Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

6

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: YC

Họ và tên: HOANG THUY MY DUNG
 Bí danh (tên thường gọi):
 Ngày sinh: 1968 Nam, nữ
 Nơi sinh: Cầu Hiệp, H. Giang
 Nguyên quán: H. Giang
 Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật giáo
 Nghề nghiệp: làm ruộng
 Nơi làm việc: Cầu H. A.
 Giấy CMND số:
 Ngày cấp: Nơi cấp:
 Chuyển đến ngày: Cầu H. A. 01/2/99
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến: Cầu H. A.

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm
 (Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

Chuyển đi ngày:
 Nơi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm
 (Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Am

7

Họ và tên: PHAM DIN PHUOC
 Bí danh (tên thường gọi):
 Ngày sinh: 28/11/1995 Nam, nữ
 Nơi sinh: Cầu Hiệp
 Nguyên quán: H. Nam Ninh
 Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật giáo
 Nghề nghiệp:
 Nơi làm việc: Cầu H. A.
 Giấy CMND số:
 Ngày cấp: Nơi cấp:
 Chuyển đến ngày:
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm
 (Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

Chuyển đi ngày:
 Nơi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm
 (Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

8

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ *cm*Họ và tên: *PHẠM HOÀNG QUỲNH CHI*

Bí danh (tên thường gọi):

Ngày sinh: *09/07/1998* Năm, nữNơi sinh: *Quảng Nam*Nguyên quán: *Hồ Nam Ninh*Dân tộc: *Nhân* Tôn giáo: *Tiểu*

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc: *Quảng Nam*

Giấy CMND số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Chuyển đến ngày:

Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký
(Ghi rõ họ tên, ký)Ngày *09* tháng *09* năm *09*Trưởng CA *Xã**Quảng Nam**Quảng Nam*

Chuyển đi ngày:

Nơi chuyển đến:

Cán bộ đăng ký
(Ghi rõ họ tên, ký)

Ngày tháng năm

Trưởng CA

TRƯỜNG CÔNG AN XÃ

Nguyễn Văn...

Sài Gòn, 12th September 1999

- TO : - PAMELA H. LEWIS Department of states office of admissions
bureau of population Refugee and Migration US. Department
of States 2401 "E" Street, NW Washington DC 20522 - 0105
- Senator John Mc. Cain , hart Senate office Building Washington
DC. 20510
- Immigration and Naturalization Service Diethelm Tower 13
Room 114/4 Bangkok 10330 Thailand.
- US Embassy , 7 Lang Ha Ha Noi.
- US general consulate 4 Le Duan St., Dist.1 HOCHIMINH City
- Director of ODP (The US Embassy) 184 Bis Pasteur St.,
Dist. 1 - Ho Chi Minh City.
- Vietnamese Community madam Khuc Minh Tho

Dears Sirs/ Madam,

I, the undersigned MAI VAN HUNG, born on 11 April 1970, with present residence at : 1/15C, Tan Chanh Hiep Ward, District 12, Ho Chi Minh City, bearer of the Identity card No : 02213 6 13 issued on 20 May 1993, at Police service of Ho Chi Minh City.

Would like to respectfully report to you on the following :

I arrived in Indonesian Island on 24 May 1989 and then after I repatriated to Vietnam on 12./12/1992. Total time in refugee camp : 3 years, 7 months and 14 days. I therefore made my application for participation in the ROVR Program of the US Government. I received a reply from the ODP Office to my application dated 23 July 1999 that my return to Vietnam not within the fixed date.

Now, I respectfully beg to solicit your generous consideration of my case and approval to grant me your permission to come to settle in the USA. where my aunt named MAI THI HONG, residing in California - at the address : 14181 Pleasant St Garden Grove CA. 92843 has come forward to sponsor for me, my wife and my son for admission to the U.S.A.

My family consists of :

MAI VAN HUNG	Born on 11 April 1970, Pricipal Applicant
PHAM THI HUONG LAN	Born on 15 April 1964, My wife (lived in Indonesia).
MAI VAN TUAN	Born on 14 June. 1992, My son (lived in Indonesia).

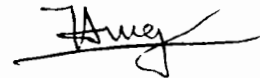
I hope that you be so kind as to approve my above sincere petition, for which you very much from the bottom of my heart.

Awaiting the favor of hearing from you, please accept my heartfelt thanks.

Respectfully yours,

Enclose :

- 2 Household census books.
- 2 Repatriation certificates
- Birth certificates of my family members
- Marriage certificate
- Identity cards.
- file of sponsorship of Mai Thi Hong
- 1 letter of refusal.



MAI VAN HUNG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 09 năm 1999

Kính gửi : - BÀ PAMALA H.LEWIS

Bộ ngoại giao Hoa Kỳ, Sở di trú và nhập tịch Hoa Kỳ
Office of population, Refugees, and migration as
Department of State 2401 "E" Street, NW Washington
DC 20522 - 0105

- ÔNG THƯỢNG NGHỊ VIỆN JOHN MC CAIN, THƯỢNG NGHỊ
SĨ HOA KỲ - Văn phòng Thượng viện cao ốc tại Washington DC 20510
- SỞ DI TRÚ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ DIETHELM
Tower B. Phòng 114/4 Bangkok 10330 Thailand
- TÒA ĐẠI SỨ HOA KỲ Số 7 Láng Hạ – Hà Nội
- TÒA TỔNG LÃNH SỰ HOA KỲ Số 4 Lê Duẩn, Quận 1, TP. HCM
- ÔNG GIÁM ĐỐC CHƯƠNG TRÌNH RA ĐI CÓ TRẬT TỰ (ĐẠI SỨ HOA KỲ)
Số 184 Bis Pasteur, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- TRỤ SỞ HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
Bà Khúc Minh Thơ
Điện thoại :

Kính thưa Quý Ngài !

Tôi đứng tên dưới đây là : MAI VĂN HÙNG Sinh ngày 11/4/1970

Hiện cư ngụ tại : Số nhà 1/15C Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP. HCM

CMND số : 02213613 cấp ngày 20-05-1993 do Công an TP. Hồ Chí Minh cấp.

Tôi diện ở đảo Indonesia, đi từ ngày 24/5/1989 được phép về Việt Nam ngày 10/12/1992. Như vậy tôi đã được 3 năm 7 tháng 14 ngày, nên tôi đã làm đơn xin theo diện ROVR của Chính phủ Hoa Kỳ, Ông Giám đốc chương trình ra đi có trật tự đã trả lại đơn của tôi ngày 23/7/1999 đã nói rằng tôi về nước không đúng mốc.

Vậy tôi làm đơn này mong Quý Ngài cứu xét cho tôi được định cư tại Hoa Kỳ. Tôi có bà cô ruột tên là MAI THỊ HỒNG ở tiểu bang California – Địa chỉ số 14181 Pleasant St gardent grove, CA 92843 đứng ra bảo lãnh cho tôi, vợ tôi và con trai tôi :

Những thành viên trong gia đình gồm có :

- | | | |
|-----------------------|-----------------------|----------------------------|
| 1. MAI VĂN HÙNG | Sinh ngày : 11/4/1970 | Chồng (đứng đơn) |
| 2. PHẠM THỊ HƯƠNG LAN | Sinh ngày : 15/4/1964 | Vợ (ở tại Indonesia) |
| 3. MAI VĂN TUẤN | Sinh ngày : 14/6/1992 | Con trai (ở tại Indonesia) |

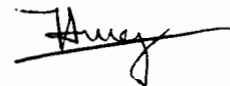
Vậy tôi làm đơn này, mong Quý Ngài cứu xét cho tôi được tỵ nạn tại Hoa Kỳ theo diện ROVR.

Nếu được như lời thỉnh cầu, xin thành thật cảm ơn Quý Ngài

Đính kèm :

- 02 Hộ khẩu
- 02 Giấy hồi hương Indonesia
- 03 Giấy khai sinh của chồng, vợ và con trai
- 01 Hôn thú của vợ chồng
- 02 Chứng minh nhân dân
- 01 Bộ hồ sơ bảo lãnh của Bà Cô ruột Mai Thị Hồng ở California
- 01 Giấy từ chối không đúng mốc

Kính đơn,



MAI VĂN HÙNG



AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

R.O.V.R.

CATHOLIC CHARITIES DIOCESE OF ORANGE
RESETTLEMENT SERVICE
1506 BROOKHOLLOW, SUITE 112
SANTA ANA, CA 92705

DIOCESE OF: ORANGE
DATE FILED: N/A

SECTION I:

I am filing this Affidavit for the following persons(s)
located in VIETNAM - ROVR Date of arrival in that country: 12/10/1992
(Country of asylum overseas)

NAME AND A.K.A. (underline family name)	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH (If known)	RELATION TO YOU	ADDRESS/LOCATION
MAI VAN HUNG	M	Vietnam - 1970	Nephew	1/15C Phuong Tan Chanh
PHAM THI HUONG LAN	F	Vietnam - 1965	Wife of # 1	Hiep, Quan 12, TP
MAI VAN TUAN	M	- 1992	Son of # 1	Ho chi Minh, Vietnam

The case number for this family is (if available): N/A

SECTION II:

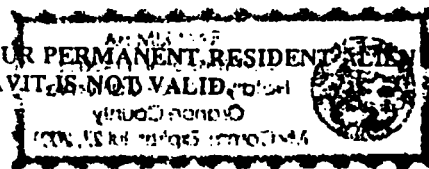
Your name MAI, HONG THI
(and A.K.A.) N/A
Date of birth 08/19/46 Sex Female
Place of birth Ninh Binh
(Include country) Vietnam
Current address

Phone number (Home)
(Work)
Country of first asylum USA
Date you arrived in the U.S. 03/10/1993
Social Security Number
Agency through which you came to the United States

Alien Number (if applicable) A073 265 714
Your U.S. Immigration Status
(Check one)
() U.S. Citizen: Certificate #
(X) Permanent Resident
() Refugee
() Asylee
() Other (Please explain)
Your Original Case Number: Do not remember
USCC

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relatives mentioned above prior to submitting this affidavit Yes No.
If yes, date submitted: and date approved:

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.



The purpose of this Affidavit is to verify your relationship to refugees overseas. Failure to provide complete and accurate information may impede the admission of requested refugees to the U.S.. If the information is unknown to you, indicate "unknown". If anyone uses an alias, provide it. If anyone is deceased or their present location is unknown, please indicate. Be sure to include all relatives as specified, anywhere in the world, living, deceased or missing. Use the space marked "Additions/Explanations" to explain any unusual relationships including adopted, half, or step relatives.

SECTION III:

	NAME AND A.K.A	PLACE/DATE OF BIRTH(IF KNOWN)	PRESENT LOCATION/ADDRESS
Your father	MAI CUNG	DECEASED	VN
Your mother	BUI THI DAI	DECEASED	VN
Step-father	N/A		
Step-mother	N/A		
Spouse	VU QUANG DIEN	VIETNAM 1943	14181 Pleasant St. Garden Grove, Ca. 92843
Date(s)/Place(s) of Marriage(s) and/or Divorce(s)	1961 Vietnam		

SECTION IV:

List ALL your Children (living, deceased or missing; blood, step, half or adopted).

NAME AND A/K/A	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH(IF KNOWN)	PRESENT LOCATION/ADDRESS(IF KNOWN)
U THI MY DUNG	F	VIETNAM - 1965	GARDEN GROVE, CA.
U QUANG TUYEN	M	VIETNAM - 1966	VIETNAM

SECTION V:

List ALL your Brothers or Sisters (living, deceased or missing; blood, step, half or adopted).

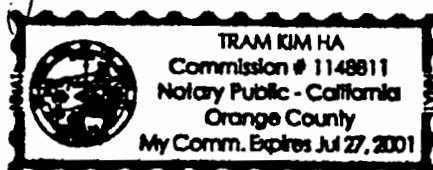
NAME AND A/K/A	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH(IF KNOWN)	PRESENT LOCATION/ADDRESS(IF KNOWN)
AI VAN KINH	M	DECEASED	
AI VAN CHUC	M	UNKNOWN	VIETNAM
AI VAN THANH	M	UNKNOWN	VIETNAM
AI VAN THANH	M	DECEASED	
AI QUANG ANH	M	VIETNAM - 1940	WESTMINSTER, CA.
AI THI BACH TUYET	F	VIETNAM -	FOUNTAIN VALLEY, CA.

SECTION VII: NOTARIZED SIGNATURE OF APPLICANT

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my migration status in the United States.

Hong mai
 Signature

mp or Seal of Notary



Subscribed and sworn to me before this 24th day
 of AUGUST, 1999

Tram Kim Ha
 Signature of Notary Public
 My commission expires: July 27, 2001

SECTION VIII: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

Name Legibly

Signature

(Revised 5/92)

BỘ NỘI VỤ
Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh
Số: 947 /T3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

2848

GIẤY CHỨNG NHẬN HỒI HƯƠNG

(Dùng cho người xuất cảnh bất hợp pháp, nay tự nguyện xin hồi hương và được ta cho phép)

Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh — Bộ Nội Vụ chứng nhận:

Ông (bà): Mai Văn Hùng

Ngày, tháng, năm sinh: 1970

Ngày, tháng, năm ra nước ngoài: /

Nơi thường trú (có Hộ khẩu) trước khi rời Việt Nam: tp Hồ Chí Minh

Được phép từ Indonesia nhập cảnh Việt Nam qua Cửa khẩu Tân Sơn Nhất
ngày 10 tháng 12 năm 1992 (thông hành số / cấp tại

ngày / tháng / năm 1991)

Về cư trú ở: 45/9 Thống Nhất, Tân Thới Nhì, Hóc Môn, tp Hồ Chí Minh

Cùng đi có:

- 1 —
- 2 —
- 3 —
- 4 —
- 5 —

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHỨNG NHẬN BẢN SAO NÀY
ĐÚNG BẢN CHÍNH
SỐ 014 /DUYEN
NGÀY 10 THÁNG 12 NĂM 1992



Đề nghị Công an các địa phương tạo điều kiện cho đăng ký lại Hộ khẩu và cùng các ngành liên quan tạo điều kiện giúp đỡ để họ sớm ổn định cuộc sống.

(Chậm nhất trong vòng 5 ngày kể từ ngày được cấp giấy này đương sự phải đến trình báo tại Phòng Quản Lý Xuất Nhập Cảnh Công an tỉnh, thành phố để làm các thủ tục cần thiết).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 1992

P. Cục trưởng Cục Quản Lý X.N.C



ĐÃ THU LÊ PHÍ

BỘ NỘI VỤ
Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số: 998 /T3



GIẤY CHỨNG NHẬN HỒI HƯƠNG

Dùng, cho người xuất cảnh bất hợp pháp, nay tự nguyện xin hồi hương và được ta cho phép

Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh — Bộ Nội Vụ chứng nhận:

Ông (bà): Phạm Thị Hương-Lan

Ngày, tháng, năm sinh: 1965

Ngày, tháng, năm ra nước ngoài:

Nơi thường trú (có Hộ khẩu) trước khi rời Việt Nam: Kiên Giang

Được phép từ Indonesia nhập cảnh Việt Nam qua Cửa khẩu Tân Sơn Nhất
ngày 10 tháng 12 năm 1992 (phong hành số cần tại

ngày tháng năm 1991)

Về cư trú ở: Ấp Tân Hà, Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, Kiên Giang

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ ?

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHỨNG NHẬN BẢN SAO NAY

ĐÚNG BẢN CHÍNH

Cùng đi có:

1 — Mai Văn Tuấn (1992)

2 —

3 —

4 —

5 —

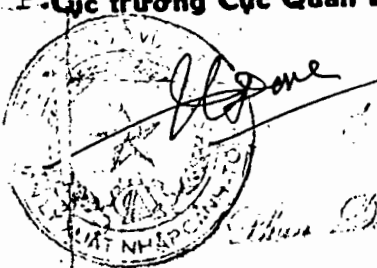


Đề nghị Công an các địa phương tạo điều kiện cho đăng ký lại Hộ khẩu và cùng các ngành liên quan tạo điều kiện giúp đỡ để họ sớm ổn định cuộc sống

(Chậm nhất trong vòng 5 ngày kể từ ngày được cấp giấy phép này đương sự phải đến trình báo tại Phòng Quản Lý Xuất Nhập Cảnh Công an tỉnh, thành phố để làm các thủ tục cần thiết).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 1992

P. Cục trưởng Cục Quản Lý X.N.C



ĐÃ THU LÊ PHI

Xác nhận

D/S phom: Th. Hương Lan Co đến tỉnh
Bảo tại phòng QL - xnc công an tỉnh ICG

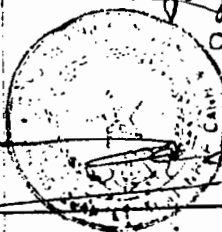
TA = 720

BB 6

720 x 10.70 = 7630.260

26/3/93.

Ngày 14.12.92



CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG
Trưởng phòng

Phan Công Điền

Xác nhận

D/S Co đến tỉnh bảo địa phương
hợp tác HAT

Tân HAT ngày 16/12/92.

CA HAT

Xác nhận

Đường số phom Th. Hương Lan năm 1965
Hương về ấp Tân HAT để an ninh B Co
tên tỉnh bảo với chính quyền địa phương

Kế Mĩ HAT

TÂN HAT ngày 19 tháng 12 năm 1992



NGUYỄN VĂN CHO

US Department of Justice-Immigration and Naturalization Service

NAME _____



RR

Hong Mai

ALIEN REGISTRATION RECEIPT CARD
PERSON IDENTIFIED BY THIS CARD IS ENTITLED TO RESIDE PERMANENTLY AND WORK IN THE U.S.

RE7 LOS 930310 266115188472065
A1USA073265714<01<9508<<<<<<<<
4608194F0508023<<<<<<5E5DDED77
MAI<<HONG<THI<<<<<<<<<<<<<<

JOINT VOLUNTARY AGENCY

U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY

9th FLOOR PANJABHUM BUILDING 1, 127 SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120. TEL (662) 205-4000 EXT ODP. FAX: (662) 287-2337

Date: <u>23 JUL 1999</u>	Principal Applicant: <u>MAI VAN HUNG</u>
File Number:	Sponsor/Volag:

Your _____ inquiry concerning the Resettlement Opportunity for Vietnamese Returnees (ROVR) Program application of the individuals in the case cited above was received by JVA/ODP. Unfortunately, the volume of mail received precludes individualized responses. We have checked information below which pertains to this case. For more detailed information, please see the attached sheets. To be eligible for consideration under ROVR, a principal applicant must have returned to Vietnam, either voluntarily or by the Orderly Repatriation Program (ORP), from October 1, 1995 through June 30, 1996; or, registered to voluntarily repatriate by June 30, 1996 but returned at a later date.

☒ The referenced applicants are not eligible to attend a refugee interview because they did not return to Vietnam during the specified time frame.

☐ The referenced applicants were interviewed on _____ and

☐ approved for admission as refugees. Applicants can expect to depart Vietnam within 70-80 days of approval. Medical results for approved applicants are usually completed within 15 days. Within 30 days of an applicant's medical clearance, a U.S. Voluntary Agency is contacted to arrange resettlement to the U.S. During the final 30 days, the approved applicant's name is submitted to Vietnamese authorities for flight scheduling.

☐ approved for admission as refugees but the case is currently on medical hold.

☐ final adjudication of the case of the following derivative beneficiaries is pending interview clearance by the SRV: _____

☐ final adjudication of their case is pending receipt of the following: _____

☐ the applicants referenced below were found to be not qualified for ROVR because they are over 21 years of age and did not return to Vietnam during the specified time frame. _____

☐ the applicants were denied refugee status.

☐ We reviewed our records based on the information contained in your inquiry; however, insufficient new information was provided to warrant reconsideration of the case. All claims should be supported by copies of relevant, available documents.

☐ The referenced case was re-presented to an INS officer on _____ and

☐ the original denial was upheld.

☐ the case will be re-interviewed at a later date.

☐ The applicant departed Vietnam or is scheduled to depart on _____

☐ The information you provided is insufficient to locate a file. Please specify the applicant's and sponsor's full names, dates of birth, and addresses so that we may provide you with the case status.

☐ OTHER: _____



NO ADDRESS BOX 58 AMERICAN EMBASSY AND AP 98546 TEL 8708 JVA/ODP TH E-MAIL: JVAODP@AMEMB.COM FAX (662) 287-2337
ADMINISTERED BY ICMC 3739 RUE DE VERMONT CASE POSTALE 96 CH-1211 GENEVE 23 CH TEL (4122) 733-4114

Return to Applicant Response Directorate

Ngày: _____ Dương đơn chính: _____
Hồ sơ số: _____ Người bảo trợ/Cơ quan thiện nguyện: _____

Cơ quan thiện nguyện IVA/ODIP đã nhận được thư của Ông/Bà đề ngày _____ hỏi về tình trạng đơn xin tái định cư theo Chương Trình Cơ Hội Tái Định Cư Cho Người Việt Hồi Hương (ROVR) cho những người có tên trong hồ sơ nêu trên. Chúng tôi rất tiếc không thể trả lời từng trường hợp một vì số lượng thư nhận được quá nhiều. Chúng tôi đã đánh dấu vào các thông tin dưới đây có liên quan đến trường hợp này. Xin Ông/Bà xem các trang đính kèm để biết thêm chi tiết. Để được cứu xét theo Chương Trình ROVR, dương đơn chính phải trở về Việt Nam hoặc do tự nguyện hoặc qua Chương Trình Hồi Hương Có Trật Tự (ORP) trong khoảng từ 1 tháng 10 năm 1995 đến 30 tháng 6 năm 1996; hoặc đã đăng ký tình nguyện hồi hương trước ngày 30 tháng 6 năm 1996 nhưng đã hồi hương sau đó.

☐ Các dương đơn nêu trên không hội đủ tiêu chuẩn phỏng vấn tị nạn vì họ đã không hồi hương về Việt Nam trong mốc thời gian qui định.

☐ Các dương đơn nêu trên đã được phỏng vấn ngày _____ và:

- ☐ đã được nhận với tư cách tị nạn. Các dương đơn có thể dự trữ sẽ rời Việt Nam trong vòng từ 70 đến 80 ngày kể từ ngày được nhận. Thông thường thì kết quả khám sức khỏe của các dương đơn đã được nhận sẽ có trong vòng 15 ngày, Trong vòng 30 ngày sau khi có kết quả khám sức khỏe của dương đơn, chúng tôi sẽ tiếp xúc với Cơ Quan Thiện Nguyện tại Hoa Kỳ để sắp xếp việc tái định cư ở Mỹ. Trong khoảng thời gian 30 ngày sau cùng thì chúng tôi sẽ trình tên của dương đơn được nhận cho phía Việt Nam để đăng ký chuyến bay.
- ☐ đã được nhận với tư cách tị nạn nhưng hiện đang còn phải chờ vì lý do sức khỏe.
- ☐ quyết định cuối cùng liên quan đến trường hợp những người được hưởng theo sau đây hiện còn phải chờ Thư Giới Thiệu của Chính Phủ Việt Nam: _____
- ☐ _____
- ☐ quyết định cuối cùng liên quan đến trường hợp của họ hiện còn phải chờ cho đến khi nhận được các giấy tờ chứng minh sau đây: _____
- ☐ _____
- ☐ các dương đơn dưới đây không được xem là hội đủ tiêu chuẩn của ROVR vì họ trên 21 tuổi và không hồi hương về Việt Nam trong mốc thời gian qui định: _____
- ☐ _____
- ☐ các dương đơn đã bị từ chối tư cách tị nạn.

☐ Chúng tôi đã xem lại hồ sơ dựa trên các thông tin trong thư hỏi của Ông/Bà; tuy nhiên chúng tôi không thấy có đủ thông tin mới để tái xét hồ sơ. Các lý do xin tái xét đều phải được hỗ trợ bằng bản sao các chứng từ có liên quan hiện có.

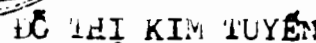
☐ Trường hợp nêu trên đã được trình lại cho viên chức INS vào ngày _____ và:

- ☐ quyết định từ chối ban đầu vẫn bị giữ nguyên.
- ☐ trường hợp này sẽ được tái phỏng vấn vào thời gian ấn định sau.

☐ Dương đơn đã rời Việt Nam hoặc được sắp xếp để ra đi vào ngày _____

☐ Các thông tin do Ông/Bà cung cấp không đủ để truy lục hồ sơ. Xin cho biết đầy đủ tên, ngày sinh, và địa chỉ của dương đơn và người bảo trợ để chúng tôi có thể thông báo Ông/Bà biết tình trạng hồ sơ.

☐ CÁC THÔNG TIN KHÁC: _____





THE INIXONESIAN RED CROSS
GALANG HOSPITAL

BIRTH CERTIFICATE

NO: 225/KEL/RSPMI/GAL-VI/1992

It is hereby certified that :

Name : Mrs. *Pham Thi Huong Lan* Age : 22 years
Wife of : Mr. *Mai Van Hung* Age : 22 years
File No. : *As. 290.010, Boat. KI.0524/22.*
Address : *Barrack. 21/B/Galang-II.*

has given birth to a *Son*, named :

Mai Van Tuan

at the Indonesian Red Cross Hospital in Galang Refugee Camp, INDONESIA,

on *14 june 1992.* at *05.55 pm*



Dr. Kamalunni'am
Director

Pulau Galang, *14 june 1992.*


Suripni
Midwife



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên: PHẠM THỊ HƯƠNG LAN. Giới tính: nữ.
Ngày, tháng, năm sinh: 15 / 04 / 1994 (ghi bằng chữ): ngày mười năm, tháng tư, năm một ngàn chín trăm sáu mươi tư.
Nơi sinh: Bảo Anห์ Bình Dân 57 Trại Mát Đà Lạt.
Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam.
Quê quán: Hà Nam Ninh.

Phần khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ và tên	Phạm Văn Chu	Dặng Thị Sa
Ngày, tháng, năm sinh	1955	1955
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Quê quán	Hà Nam Ninh	Hà Nam Ninh
Nơi thường trú/Tạm trú	1309 GIANG THỊNH B. CMND SỐ: 370166296	Chết

Họ tên, năm sinh, số Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế của người đi khai sinh: Phạm Thị Vân: 1957. Ấp Tân Hòa Dân Nghiệp B. CMND SỐ: 370166296.
Quan hệ với người được khai sinh: Chị.

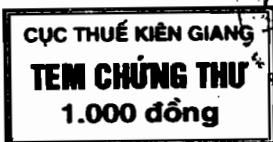
Người đi khai sinh
(Đã ký)
PHẠM THỊ VÂN

Cán bộ hộ tịch
(Đã ký)
NGO THỊ CỎI

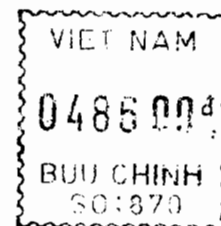
Tân tiếp
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Nguyễn Văn Khoa

Ngày 25 tháng 08 năm 1999

Sao từ Sổ Đăng ký khai sinh
Tân tiếp ngày 25 tháng 08 năm 1999
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



FROM: MAI VĂN HÙNG
No 1/15C WARD TÂN CHÁNH HIỆP
DISTRICT 12 HỒ CHÍ MINH CITY



• bán gạo đôi gói Bạt
Pam Lewis xút cái xút
- túi lọc 0.002 (biệt
chức ở hộ gia đình
tự dùng)



6/10/99

TO: VIETNAMESE COMMUNITY MADAM
KHUẾ MINH THO

SEP 23 1999

US.A

22043/9999

